

Bản án số: 144/2023/HS-ST

Ngày 19 - 9 - 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Anh Tuấn - Cán bộ hưu trí

2. Bà Lê Thị Kim Liễu - Hiệu trưởng Trường tiểu học An Phong

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 8 xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số: 147/2023/TLST-HS ngày 27/7/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 242/2023/QĐXXST-HS ngày 05/9/2023, đối với bị cáo:

Huỳnh Văn V; sinh năm 1993, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 432/26G Đường X, Phường X1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: Nhà không số kế số 462 Đường X, Phường X1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; nghề nghiệp: Không; con ông Huỳnh Văn H và bà Trần Thị T2; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 21/9/2016, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định số 545/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng. Ngày 08/10/2017, chấp hành xong.

- Ngày 12/11/2018, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 568/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng. Ngày 17/02/2020, chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2023 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Em Lý Kim T, sinh ngày 12/10/2007; địa chỉ: 178/6 Đường Y, Phường Y1, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Lý Triệu H, sinh năm 1968; địa chỉ: 178/6 Đường Y, Phường Y1, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, là cha ruột của bị hại. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Kim T và Huỳnh Văn V quen biết với nhau từ năm 2020, qua những lần đi chơi chung, đến khoảng tháng 10/2022 thì T và V phát sinh tình cảm. Từ thời gian quen nhau đến ngày 14/01/2023, T và V đã quan hệ tình dục với nhau tổng cộng 03 lần, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào tối của một ngày tháng 10/2022 (không rõ ngày), T và V cùng nằm ngủ chung với nhau tại lầu 3 của nhà số 178/6 Đường Y, Phường Y1, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Lúc này, T và V đều đã nhậu say, T nảy sinh ý định muốn quan hệ tình dục với V thì V đồng ý. T và V tự cởi quần áo rồi bắt đầu quan hệ tình dục với nhau. Lần quan hệ này, V không sử dụng bao cao su và xuất tinh trong âm đạo của T.

Lần thứ hai: Vào tối của một ngày tháng 11/2022 (không rõ ngày), T và V cũng nằm ngủ chung với nhau tại lầu 3 của nhà số 178/6 Đường Y, Phường Y1, Quận 10. Lúc này, T và V đều đã nhậu say, T nảy sinh ý định muốn quan hệ tình dục với V thì V đồng ý. T và V tự cởi quần áo rồi bắt đầu quan hệ tình dục với nhau. Lần quan hệ này, V cũng không sử dụng bao cao su và xuất tinh trong âm đạo của T.

Lần thứ ba: Vào tối ngày 01/01/2023, T và V nằm ngủ cùng nhau tại nhà không số kế số 462 Đường X, Phường X1, Quận 8. Lúc này, T và V đều đã nhậu say, T chủ động rủ V quan hệ tình dục thì V đồng ý. Lần quan hệ này, V cũng không sử dụng bao cao su và xuất tinh trong âm đạo của T.

Khi giao cấu cùng nhau thì T và V đều tự nguyện, không có ai đe dọa, ép buộc T, V cũng không đe dọa, ép buộc hay dụ dỗ gì T. Tất cả những lần quan hệ tình dục, giao cấu giữa T và V đều không có ai nhìn thấy do T và V quan hệ tình dục trong phòng riêng.

Lời khai của Huỳnh Văn V và Lý Kim T trùng khớp với nhau. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 tiến hành cho Huỳnh Văn V và Lý Kim T nhận dạng với nhau, V và T đều nhận dạng nhau được do V và T đã quen biết và có tình cảm với nhau.

Ngày 14/01/2023, Công an Phường 1, Quận 8 tiến hành tuần tra kiểm tra hành chính thì phát hiện Lý Kim T đang đứng trước nhà không số, kế số 462 Đường X, Phường X1, Quận 8, có biểu hiện nghi vấn, không xuất trình được căn cước công dân nên Công an mời T về trụ sở làm việc. Qua làm việc, được biết Lý Kim T hiện đang mang thai khoảng 21 tuần, Công an Phường 1, Quận 8 nhận thấy có dấu hiệu của hành vi “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Theo kết quả siêu âm của Lý Kim T tại Bệnh viện Nguyễn Tri Phương ngày 14/01/2023, kết luận: “*Một thai sống trong tử cung # 21 tuần 06 ngày +/- 10 ngày*”. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã tiến hành đưa Lý Kim T giám định xâm hại tình dục tại Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh. Tiến hành thu mẫu ADN của T và V lưu tại Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh để giám định cấu trúc ADN so sánh với ADN con của T. Tại Bản kết luận giám định Pháp y số 1.006A-2023 ngày 06/3/2023 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh

Kết luận:

- Lý Kim T là mẹ sinh học của trẻ sơ sinh;

- Huỳnh Văn V là cha sinh học của trẻ sơ sinh.

Ngày 15/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 ra quyết định khởi tố vụ án hình sự về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” quy định tại khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngày 30/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 ra quyết định khởi tố bị can đối với Huỳnh Văn V, về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” quy định tại khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trách nhiệm dân sự: Lý Kim T và người đại diện hợp pháp là ông Lý Triệu H (cha ruột của T) không yêu cầu xử lý hình sự đối với Huỳnh Văn V, không yêu cầu V bồi thường thiệt hại.

Tại bản Cáo trạng số 151/CT-VKS-Q8 ngày 26/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đã truy tố bị cáo về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”, theo quy định tại các Điểm a, d Khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng các Điểm a, d Khoản 2 Điều 145; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 04 đến 05 năm tù.

Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về cùng bị hại chăm sóc con nhỏ, do con của bị cáo và bị hại sinh thiếu tháng (27 tuần) bị bệnh Phổi mãn nên thường xuyên bệnh, phải vào bệnh viện điều trị, hiện bị hại không có việc làm, gia đình bị hại có hoàn cảnh kinh tế khó khăn (cha mẹ bị hại ly hôn, mẹ bị hại bỏ đi, bị hại sống với cha, cha là lao động tự do lúc có việc làm, lúc không có việc làm, thu nhập không ổn định), bị hại không thể một mình chăm con và cũng không có tiền để tự nuôi con, không có khả năng trả chi phí điều trị bệnh cho con.

Bị cáo khai báo về hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã được tóm tắt như trên, không tự bào chữa, không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có điều kiện sớm về chăm sóc con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ Kết luận giám định pháp y về ADN số 1.006A-2023/ADN ngày 06/3/2023 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa xét có đủ cơ sở để kết luận:

Vào tối của các ngày trong tháng 11, tháng 12 năm 2022, tại lầu 3 của nhà số 178/6 Đường Y, Phường Y1, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh và tối ngày 01/01/2023, tại nhà không số kế số 462 Đường X, Phường X1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Huỳnh Văn V và bị hại Lý Kim T tự nguyện thực hiện hành vi giao cấu.

Căn cứ Bản trích lục khai sinh số 81/TLKS-BS ngày 10/7/2018 của UBND Phường 8, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xác định Lý Kim T sinh ngày 12/10/2007.

Như vậy, tại thời điểm bị cáo Huỳnh Văn V và Lý Kim T thực hiện hành vi giao cấu thì bị hại chưa đủ 16 tuổi.

Căn cứ Bản Kết luận giám định pháp y về ADN số 1.006A-2023/ADN ngày 06/3/2023 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, xác định bị cáo Huỳnh Văn V và bị hại Lý Kim T là cha, mẹ sinh học của trẻ sơ sinh.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”, thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Làm nạn nhân có thai”, tội phạm và hình phạt quy định tại các Điểm a, d Khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về thân thể, nhân phẩm, danh dự của trẻ em, ảnh hưởng đến tâm sinh lý, sự phát triển sinh học đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, ảnh hưởng tiêu cực đến thuần phong mỹ tục.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần bị xử lý về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; do vậy, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử căn cứ vào nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt cho phù hợp.

[5] Xét tại phiên tòa, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về cùng bị hại chăm sóc con nhỏ, do con bị cáo và bị hại sinh thiếu tháng (27 tuần) bị bệnh Phôi mẫn nên thường xuyên bệnh, phải vào bệnh viện điều trị, hiện bị hại không có việc làm, gia đình bị hại có hoàn cảnh kinh tế khó

khăn (cha mẹ bị hại ly hôn, mẹ bỏ đi, bị hại sống với cha, cha là lao động tự do lúc có việc làm, lúc không có việc làm, thu nhập không ổn định), không thể một mình chăm con và cũng không có tiền để nuôi con, không có khả năng trả chi phí điều trị bệnh cho con. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tù dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa (từ 04 đến 05 năm tù) cũng đủ sức giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội và không chỉ thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội, mà còn xuất phát từ tính nhân đạo đối với chính đứa trẻ là hậu quả được sinh ra từ hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không xét.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các Điểm a, d Khoản 2 Điều 145; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn V 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2023.

2. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo, các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Trại tạm giam Chí Hòa (T30);
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53.
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Như Hoa